

Bản án số: 12/2022/HS-ST

Ngày 28 – 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHÈ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Đức Phụng và ông Hoàng Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vi Văn Tàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Tô Minh Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đàm Trì H**; sinh ngày: 09/6/1985, tại huyện T, thành phố H; nơi đăng ký thường trú: Thôn Z, xã M, huyện T, thành phố H; chỗ ở: Thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Trì L và bà Vũ Thị L1; có vợ là Hoàng Thị T, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 16/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Chẽ; có mặt.

2. Họ và tên: **Đỗ Văn B**; sinh ngày: 10/02/1994, tại huyện T, thành phố H; nơi đăng ký thường trú: Thôn X, xã G, huyện T, thành phố H; chỗ ở: Thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H (đã chết) và bà Vũ Thị L2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 16/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Chẽ; có mặt.

3. Họ và tên: **Hoàng Đình T1**; sinh ngày: 28/8/1993, tại huyện T, tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L3; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 16/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Chẽ; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Phạm Thị T2; sinh năm: 1988; nơi cư trú: Phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Q; có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Đồng Văn N; sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Q; vắng mặt.

*** Người chứng kiến:**

- Anh Nông Quốc V; sinh 1974; nơi cư trú: thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ ngày 16/8/2022, tại đường tỉnh lộ 330, thuộc thôn N, xã N, huyện B, Công an huyện Ba Chẽ phát hiện, bắt quả tang Hoàng Đình T1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của T1 đang mặc 02 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng (một mặt in hình ngôi sao và chữ PANAMA, được bọc trong một gói giấy bạc); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 14N1 – 1X1.68; 01 điện thoại di động Iphone Xs Max, đã qua sử dụng. Qua đấu tranh, T1 khai nhận số ma túy trên T1 vừa mua của Đàm Trì H với giá 7.800.000 đồng (bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đàm Trì H. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của H đang mặc số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng), thu tại túi quần phía trước bên trái 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, đã qua sử dụng. Khám xét tại phòng trọ của Đàm Trì H tại thôn T, xã Q, huyện Đ, thu giữ: 05 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được bọc trong 03 gói giấy bạc, 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu hồng được bọc trong một gói giấy bạc, 01 viên nén màu hồng (một mặt in hình ngôi sao và chữ PANAMA) được bọc trong một gói giấy bạc; các túi nilon và viên nén trên được cất giấu bên trong cán chổi bằng kim loại, rỗng đặt tại khu vực tường phòng trọ thứ 03 đi từ cổng vào, cách phòng trọ của H 5,9m. Ngoài ra cơ quan Công an còn thu giữ 01 chiếc chổi, phần đầu chổi bằng nhựa màu xanh, cán chổi bằng kim loại, bên trong rỗng có thể tháo rời phần đầu. Qua đấu tranh H thừa nhận tối ngày 15/8/2022 H đã đưa ma túy cho Đỗ Văn B mang bán cho Hoàng Đình T1.

Từ lời khai của Đàm Trì H, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ đã tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đỗ Văn B. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của B đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long hình hộp chữ nhật bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong gói giấy bạc có 05 viên nén màu hồng (một mặt in hình ngôi sao và chữ PANAMA), 02 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 14M1 – 0X1.03 và 01 giấy đăng ký xe mang tên Đồng Văn N.

Tại bản kết luận giám định số 1343/KL-KTHS ngày 21/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon (kí hiệu M1, M2) thu của Hoàng Đình T1 là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 1,396 gam (một phẩy ba chín sáu gam); 01 viên nén màu hồng (kí hiệu M3) thu của Hoàng Đình T1 là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,539 gam (không phẩy năm ba chín gam).

Tại bản kết luận giám định số 1347/KL-KTHS ngày 22/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 05 túi nilon (kí hiệu từ M1 - M5) thu của Đàm Trì H là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 3,556 gam (ba phẩy năm năm sáu gam); 01 viên nén màu hồng (kí hiệu M6) và chất bột màu hồng trong 01 túi nilon (kí hiệu M7) thu của Đàm Trì H là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 1,369 gam (một phẩy ba sáu chín gam).

Tại bản kết luận giám định số 1349/KL-KTHS ngày 22/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon (kí hiệu M1, M2) thu của Đỗ Văn B là ma túy, loại Ketamine, có tổng khối lượng là 1,438 gam (một phẩy bốn ba tám gam); 05 viên nén màu hồng (kí hiệu M3) thu của Đỗ Văn B là ma túy, loại MDMA, khối lượng 2,622 gam (hai phẩy sáu hai hai gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu:

Bị cáo Đàm Trì H khai nhận: Ngày 11/8/2022 H đến khu vực đường tàu thuộc phường A, quận L, thành phố H mua của một người nam giới không rõ lai lịch 10 túi ma túy, loại Ketamine và 13 viên ma túy, loại MDMA với giá 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), mục đích để bán kiếm lời. H mang ma túy về cho toàn bộ vào cán chổi kim loại ở phòng trọ để cất giấu. Khoảng 19 giờ ngày 15/8/2022, Hoàng Đình T1 gọi điện cho H hỏi mua ma túy, H đồng ý và thống nhất bán cho T1 03 túi Ketamine và 06 viên MDMA với giá 7.800.000 đồng (bảy triệu tám trăm nghìn đồng). H nói với T1 đến khu vực lỏi vào bể bơi thuộc thôn T, xã Q, huyện Đ sẽ có người của H đến giao ma túy cho T1. Sau khi thỏa thuận với T1 xong, H lấy 03 túi Ketamine và 06 viên MDMA đưa cho Đỗ Văn B đi bán cho T1. Ngay sau đó, B điều khiển xe mô tô biển số 14M1 - 0X1.03 của H đến giao ma túy cho T1 và nhận 7.800.000 đồng mang về cho H. Lấy được tiền bán ma túy, H trả cho B 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền công. Đến sáng ngày 16/8/2022, H tiếp tục đưa cho B 02 túi ma túy, loại Ketamine và 05 viên ma túy, loại MDMA để B đi bán hộ, số ma túy còn lại H cất giấu trong cán chổi ở khu phòng trọ. Sau đó, H bị Công an bắt khẩn cấp, thu giữ số ma túy còn lại và các vật chứng khác. Đây là lần đầu tiên H bán ma túy cho T1, ngoài T1 ra H chưa bán ma túy cho ai khác. Số tiền 8.000.000 đồng bị thu giữ trong đó có 7.600.000 đồng là tiền bán ma túy cho T1 còn lại 400.000 đồng là tiền riêng của H. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 14M1 - 0X1.03 là của H mua của anh Đồng Văn N vào khoảng cuối năm 2021, H giao cho Đỗ Văn B để mang ma túy bán cho Hoàng Đình T1. Chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 033XXX9361 bị cơ quan Công an thu giữ H đã liên lạc để bán ma túy cho T1.

Bị cáo Đỗ Văn B khai: B được H nhờ đi bán ma túy hộ và được trả tiền công nên đã đồng ý. Tối ngày 15/8/2022, B điều khiển xe mô tô biển số 14M1 - 0X1.03 của H

và cầm số ma túy H đưa cho đến khu vực lỏi vào bể bơi thuộc thôn T, xã Q, huyện Đ bán cho T1 được 7.800.000 đồng, H trả công cho B 200.000 đồng, B đã ăn tiêu hết. Đến sáng ngày 16/8/2022, H tiếp tục đưa B 02 túi ma túy loại Ketamine và 05 viên ma túy loại MDMA được cất trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long hình hộp chữ nhật để nhờ B đi bán hộ kiếm lời nhưng B chưa kịp bán cho ai thì bị cơ quan Công an bắt giữ. Ngoài lần cùng H bán ma túy cho T1, B chưa bán ma túy cho ai khác.

Bị cáo Hoàng Đình T1 khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, khoảng 19 giờ ngày 15/8/2022, T1 gọi điện cho Đàm Trì H mua 03 túi Ketamine và 06 viên MDMA thì H đồng ý bán. H nói với T1, giá mỗi viên ma túy MDMA là 450.000 đồng/viên; mỗi túi Ketamine có giá là 1.700.000 đồng/túi. Tổng số tiền T1 phải trả cho H là 7.800.000 đồng. Sau đó T1 đến chỗ hẹn là khu vực lỏi vào bể bơi thuộc thôn T, xã Q, huyện Đ để thực hiện giao dịch thì B đến giao ma túy cho T1 và T1 trả cho B số tiền như đã thỏa thuận. Sau khi mua được ma túy, T1 đem ma túy về sử dụng và làm rơi một phần, còn lại 02 túi Ketamine và 01 viên MDMA, T1 mang đến huyện B để sử dụng thì bị Công an huyện Ba Chẽ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Đây là lần đầu tiên T1 mua ma túy của H. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 14N1 – 1X1.68, T1 mượn của chị Phạm Thị T2 từ ngày 15/8/2022 để đi lại, khi mượn xe T1 không nói cho chị T2 biết sẽ sử dụng xe để đi mua ma túy về sử dụng. Đối với chiếc điện thoại di động Iphone Xs Max, đã qua sử dụng T1 dùng để gọi mua ma túy của H. Nguồn gốc số tiền mua ma túy do T1 lao động mà có.

Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Phạm Thị T2 có lời khai thể hiện: Chị T2 là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 14N1 – 1X1.68, sáng ngày 15/8/2022, T1 đã mượn chị T2 chiếc xe này để đi lại, do là bạn bè nên chị T2 đồng ý. Quá trình điều tra chị T2 đã được nhận lại chiếc xe nên không có yêu cầu đề nghị gì về tài sản đối với bị cáo T1.

Người làm chứng, anh Đồng Văn N có lời khai tại tại giai đoạn điều tra thể hiện: do không có nhu cầu sử dụng nên đã bán cho Đàm Trì H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 14M1 – 0X1.03 vào cuối năm 2021 đây là chiếc xe thuộc sở hữu của anh N, khi bán xe anh N đã giao xe và giấy đăng ký xe cho H, việc mua bán có lập văn bản nhưng anh N đã làm mất giấy tờ mua bán.

Người chứng kiến nêu trên có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc mình đã trực tiếp chứng kiến cơ quan Công an kiểm tra, khám xét và lập biên bản đối với bị cáo Hoàng Đình T1 do đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ những vật chứng và tài sản nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSBC ngày 25 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Đàm Trì H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251; truy tố bị can Đỗ Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và truy tố bị can Hoàng Đình T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đàm Trì H từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 16/8/2022); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đỗ Văn B từ 36 (ba mươi sáu) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 16/8/2022); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Hoàng Đình T1 từ 18 (mười tám) đến 21 (hai mươi một) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 16/8/2022); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định (được niêm phong trong các phong bì: số 1343/KLGD ngày 21/8/2022; số 1347/KLGD và số 1349/KLGD cùng đề ngày 22/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh) và 01 chiếc chổi, phần đầu chổi bằng nhựa, cán chổi bằng kim loại. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone Xs Mas, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357278097290614, bên trong có chứa sim; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, số seri 354492092571224, bên trong có chứa sim; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen, biển số 14M1 – 0X1.03 kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô số 005490 và số tiền 7.600.000 đồng (bảy triệu sáu trăm nghìn đồng, được niêm phong trong phong bì số 1637/KLGD ngày 01/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh). Tịch thu (truy thu) của bị cáo Đỗ Văn B số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Trả lại cho bị cáo Đàm Trì H số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Ba Chẽ truy tố về hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, không sai. Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng và giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/8/2022, tại khu vực lối vào bể bơi thuộc thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Q, Đàm Trì H và Đỗ Văn B đã có hành vi bán trái phép cho Hoàng Đình T1 03 túi ma túy loại Ketamine và 06 viên ma túy loại MDMA với giá 7.800.000 đồng (bảy triệu tám trăm nghìn đồng). Sau khi đã sử dụng một phần, Hoàng Đình T1 có hành vi tàng trữ trái phép 1,396 gam (một phẩy ba chín sáu gam) ma túy, loại Ketamine và 0,539 gam (không phẩy năm ba chín gam) ma túy, loại MDMA, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Ba Chẽ phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, Đàm Trì H còn có hành vi tàng trữ 3,556 gam (ba phẩy năm năm sáu gam) ma túy, loại Ketamine và 1,369 gam (một phẩy ba sáu chín gam) ma túy, loại MDMA với mục đích để bán; bên cạnh đó, Đàm Trì H còn đưa cho Đỗ Văn B tàng trữ 1,438 gam (một phẩy bốn ba tám gam) ma túy, loại Ketamine và 2,622 gam (hai phẩy sáu hai hai gam) ma túy, loại MDMA với mục đích để B bán hộ cho H. Căn cứ theo Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ “Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của bộ luật hình sự năm 2015” thì Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ truy tố bị cáo Đàm Trì H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251; truy tố bị cáo Đỗ Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và truy tố bị can Hoàng Đình T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

[3] Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này;”

[4] Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

i) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

...

n) *Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam;*

...

p) *Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này; ”*

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo.

6. Xét tính chất của đồng phạm và vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy: Trong vụ án này chỉ có Đàm Trì H và Đỗ Văn B đồng phạm với nhau về số ma túy đã bán cho Hoàng Đình T1 và số ma túy H đưa cho B tàng trữ để B bán hộ cho H kiếm lời. Trong đó bị cáo H có vai trò cao hơn, tuy nhiên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự riêng, tương ứng với tổng khối lượng các chất ma túy đã bán cộng với số ma túy từng bị cáo tàng trữ với mục đích để bán.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[8] Về hình phạt:

[8.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma túy mua bán, tàng trữ trái phép. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian phù hợp, không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[8.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về vật chứng và tài sản khác bị thu giữ: Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong các phong bì: số 1343/KLGD ngày 21/8/2022, số 1347/KLGD và số 1349/KLGD cùng đề ngày 22/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 chiếc chổi, phần đầu chổi bằng nhựa, cán chổi bằng kim loại là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với: 01 điện thoại di động Iphone Xs Max, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357278097290614, bên trong lắp sim số 0397XXX889 thu giữ của Hoàng Đình T1; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, số seri 354492092571224, bên trong lắp sim số 033XXX9361 và số tiền 7.600.000 đồng (bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) thu giữ của Đàm Trì H; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen, biển số 14M1 – 0X1.03 kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô số 005490 thu giữ của Đỗ Văn B là công cụ, phương tiện phạm tội và tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 200.000 đồng H trả công cho B là tiền thu lợi bất chính, B có được từ hành vi phạm tội cần tịch thu (truy thu) sung Ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) đã thu giữ của Đàm Trì H không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo H.

[10] Đối với chị Phạm Thị T2 đã cho Hoàng Đình T1 mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 14N1 - 151.68 nhưng chị T2 không biết T1 dùng chiếc xe này để đi mua ma túy về sử dụng. Tại giai đoạn điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị T2, chị T2 không có yêu cầu, đề nghị gì về tài sản đối với bị cáo T1 nên hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Đối với người bán ma túy cho Đàm Trì H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể, khi nào làm rõ sẽ được xử lý sau theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đàm Trì H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Đàm Trì H 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 16/8/2022).

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 16/8/2022).

3. Căn cứ vào: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Hoàng Đình T1 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 16/8/2022).

4. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định (được niêm phong trong các phong bì: số 1343/KLGD ngày 21/8/2022; số 1347/KLGD và số 1349/KLGD cùng đề ngày 22/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh) và 01 chiếc chổi, phần đầu chổi bằng nhựa, cán chổi bằng kim loại. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone Xs Mas, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357278097290614, bên trong lắp sim số 0397011889; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, số seri 354492092571224, bên trong lắp sim số 0339XXX361; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen, biển số 14M1 – 0X1.03 kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô số 005490 và số tiền 7.600.000 đồng (bảy triệu sáu trăm nghìn đồng, được niêm phong trong phong bì số 1637/KLGD ngày 01/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh). Tịch thu (truy thu) của bị cáo Đỗ Văn B số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Trả lại cho bị cáo Đàm Trì H số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Tình trạng như Biên bản giao vật chứng, tài sản lập ngày 09/12/2022 giữa Công an huyện Ba Chẽ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

5. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Đàm Trì H, Đỗ Văn B và Hoàng Đình T1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ vào: các khoản 1 và 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền

kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Chẽ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Chẽ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS. huyện Ba Chẽ;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền